

Số: 35/BC-THQTCĐ

Biên Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
- Địa chỉ trụ sở chính: 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251 3 819 431 Fax: 0251 3 822 014
- Email: phong.tochuc@chatdotdongnai.com
- Vốn điều lệ: 158.480.630.000 đồng
- Mã chứng khoán: BMF
- Mô hình quản trị công ty:
Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và Giám đốc.
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	51/2024/NQ ĐHĐCĐCĐ	22/01/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua nội dung thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau: - Thông qua nội dung chấp thuận cho Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh nhận chuyển nhượng/giao dịch cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty từ các cổ đông dẫn đến việc sở hữu đạt hoặc vượt tỷ lệ theo quy định tại khoản 1 điều 35 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 mà không phải thực hiện chào mua công khai.

2	270/2024/NQ-ĐHĐCĐ	16/4/2024	Nghị quyết hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau: - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Ban điều hành Công ty. - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023. - Tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2024 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. - Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029.
---	-------------------	-----------	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm/hết nhiệm kỳ
1	Bà Nguyễn Thanh Hoa	Chủ tịch HĐQT	16/4/2024	
2	Ông Nguyễn Hoàng Linh	Thành viên HĐQT	21/4/2023	
3	Ông Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT (Thành viên độc lập)	16/4/2024	
4	Ông Vũ Hoàng Huỳnh	Thành viên HĐQT (Không điều hành)	16/4/2024	
5	Ông Nguyễn Văn Chi	Thành viên HĐQT (Không điều hành)	16/4/2024	
6	Ông Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT (Không điều hành)	06/3/2019	16/4/2024

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thanh Hoa	6/6	100%	

2	Ông Nguyễn Hoàng Linh	6/6	100%	
3	Ông Lê Minh Khuê	6/6	100%	
4	Ông Vũ Hoàng Huynh	6/6	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Chi	4/4	100%	Được bổ nhiệm từ 16/4/2024
6	Ông Phạm Văn Nam	2/2	100%	Hết nhiệm kỳ từ 16/4/2024

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Năm 2024, HĐQT đã thông qua các Nghị quyết về nhiều vấn đề quan trọng của Công ty nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.
- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công việc quản lý, điều hành của Ban Giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ/cuộc họp khác của Ban Giám đốc, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và mục tiêu của ĐHĐCĐ đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Kết quả giám sát: Hội đồng quản trị đã thực hiện tổng kết, đánh giá Ban Giám đốc đã nỗ lực thực hiện kế hoạch được giao trong năm 2024, sự tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Đặc biệt Ban Giám đốc đã làm tốt công tác điều hành hoạt động kinh doanh, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đảm bảo thu nhập ổn định cho Người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024 (Bao gồm các Nghị quyết được thông qua bằng hình thức tổ chức cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	130/2024/NQ – HĐQTCĐ	01/3/2024	Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, thời gian chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội.	100%
2	202/2024/NQ – HĐQTCĐ	25/3/2024	Thông qua chương trình Đại hội, nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
3	203/2024/NQ – HĐQTCĐ	25/3/2024	Thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty.	100%
4	204/2024/NQ – HĐQTCĐ	25/3/2024	Thông qua việc cử nhân sự đại diện quản lý phần vốn và tham gia HĐQT Công ty cổ phần thương mại Long Thành.	100%
5	205/2024/NQ – HĐQTCĐ	25/3/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch với bên liên quan (Công ty cổ phần chứng khoán Everest).	100%
6	272/2024/NQ – HĐQTCĐ	16/4/2024	Bầu chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.	100%
7	351/2024/NQ – HĐQTCĐ	15/5/2024	Quyết định chấm dứt hoạt động CHXD Dầu Giây – chi nhánh trực thuộc Công ty.	100%

130/2024/NQ
GTV
HÀN
XÂY DỰNG
ẤT ĐÓT
NG NAI
1-T. ĐON

8	504/2024/NQ-HĐQTCĐ	22/07/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương vay vốn BIDV Chi nhánh Nam Đồng Nai	80%
9	694/2024/NQ-HĐQTCĐ	08/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn ngân hàng TMCP Quân đội chi nhánh Đồng Nai.	80%
10	695/2024/NQ-HĐQTCĐ	08/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn ngân hàng TMCP Ngoại thương chi nhánh Đồng Nai.	80%
11	696/2024/NQ-HĐQTCĐ	08/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Tam phước Đồng Nai.	80%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Thị Mai Phương	Trưởng Ban kiểm soát	16/4/2024	Cử nhân quản trị kinh doanh
2	Nguyễn Thị Thắm	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2024	Cử nhân kinh tế
3	Trần Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2024	Cử nhân kế toán
4	Nguyễn Quốc Dương	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2024	Trung cấp kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Thị Mai Phương	2/2	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Thắm	2/2	100%	100%	
3	Trần Thị Ngọc Anh	1/1	100%	100%	Hết nhiệm kỳ từ 16/4/2024
4	Nguyễn Quốc Dương	1/1	100%	100%	Được bổ nhiệm từ 16/4/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông

- Giám sát quá trình chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2024 và quá trình tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền.
- Giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2024.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát việc ghi sổ sách chứng từ kế toán trong Công ty, xem xét các chỉ số tài chính trong Báo cáo tài chính đã công bố.
- Theo dõi việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Ban Giám đốc.
- Tham gia các cuộc họp theo thông báo của HĐQT.

- Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT và Ban điều hành trong năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS trong năm 2024.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

- Ban kiểm soát đã họp bầu Trưởng Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ năm 2024 cho từng thành viên.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng của BKS.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Hoàng Linh	01/10/1994	Cử nhân toán kinh tế	06/03/2022
2	Nguyễn Thị Kim Oanh	09/04/1987	Cử nhân kế toán	10/10/2018
3	Trần Thị Ái liên	31/08/1977	Cử nhân kinh tế	01/01/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Vũ Thị Kim Thanh	25/03/1977	Cử nhân chuyên ngành kế toán tài chính – Học viện ngân hàng; Chứng chỉ hành nghề Kế toán trưởng.	24/06/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Hiện tại chưa tham gia.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2024 và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

(Nội dung phụ lục I đính kèm).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--

1	Công ty cổ phần Chứng khoán Everest (EVS)	Ông Lê Minh Khuê là Thành viên HĐQT BMF, hiện là Phó Tổng Giám đốc của EVS	Giấy CNĐKDN số: 0102121331 đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 21/11/2023	Tầng 3, 6, 9 - Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Ngày 28/03/2024	Nghị quyết số 205/2024/NQ-HĐQTCD ngày 25/03/2024	Hợp đồng dịch vụ tư vấn hỗ trợ tổ chức ĐHĐCD, trị giá: 55.000.000đ
2	Công ty cổ phần thương mại Long Thành	BMF hiện đang sở hữu 33,36% cổ phần có quyền biểu quyết, đồng thời ông Nguyễn Hoàng Linh là TV.HĐQT của CTCP thương mại Long Thành	Giấy CNĐKDN số: 3600445359 đăng ký lần đầu ngày 19/01/2000	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai	Năm 2024		Nhận cổ tức năm 2023, số tiền: 993.537.000đ
3	TCT thương mại kỹ thuật và đầu tư - CTCP CN Vĩnh Long	TCT thương mại kỹ thuật và đầu tư - CTCP là Cổ đông sở hữu 5% cổ phần của BMF	Giấy CNĐKDN số: 0300649476-030 đăng ký lần đầu ngày 20/09/2010	37A ấp Hưng Quới, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, Vĩnh Long	Năm 2024		Mua hàng hóa theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu ký ngày 19/01/2023, giá trị giao dịch năm 2024: 1.005.718.182đ

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Sầu Riêng Tây Nguyên	Ông Nguyễn Hoàng Linh là Thành viên HĐQT, Giám đốc BMF, hiện là Thành	Giấy CNĐKDN số: 6001394460 do Sở KH&ĐT	Lô CN4, cụm công nghiệp Tân An, phường Tân An, thành phố	Năm 2024		Mua xăng dầu tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu, tổng giá trị giao dịch:

		viên HĐQT CTCP Sầu riêng Tây nguyên.	tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/06/2023	Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk			7.646.626đ
2	CTCP thương mại Long Thành	Như mục VII.2					

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

- Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác

- Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2024

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Nội dung phụ lục II đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	48.600	0,31%	Mua
2	Bà Vũ Thu Trang	Cổ đông lớn	974.828	6,15%	0	0%	Bán
3	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh	1. Ông Nguyễn Văn Chi – Thành viên HĐQT BMF là Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh. 2. Bà Vũ Thị Mai Phương – Trưởng BKS BMF là Kế toán trưởng Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh. 3. Bà Nguyễn Thị Thắm – Thành viên BKS BMF là Trưởng BKS Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh.	0	0%	5.562.734	35,1%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và Báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đồng thời đăng tải trên Website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Thanh Hoa

PHỤ LỤC I

Danh sách người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT									
1	Nguyễn Thanh Hoa		Chủ tịch HĐQT			16/04/2024		Bổ nhiệm	Chủ tịch HĐQT	
1.1	Nguyễn Ngọc Thanh								Bổ đề của Chủ tịch HĐQT	
1.2	Vũ Thị Thanh								Mẹ đẻ của Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Hoàng Linh		Thành viên HĐQT			21/04/2023		Bổ nhiệm	TV- HĐQT	
2.1	Công ty cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên			Giấy ĐKKD số 6001394460 cấp đổi lần thứ 8 ngày 21/06/2023	Lô CN4, cụm công nghiệp Tân An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	28/09/2022			Ông Nguyễn Hoàng Linh là TV- HĐQT. BMF sở hữu 10,35% vốn điều lệ	
2.2	Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông			Giấy ĐKKD số 3600248537 cấp đổi lần thứ 6 ngày 20/10/2023	01A Xa lộ Hà Nội, Tân Biên, Biên Hoà, Đồng Nai	07/09/2023			Ông Nguyễn Hoàng Linh là Chủ tịch HĐQT, người đại diện phần vốn góp của BMF. BMF sở hữu 44% vốn điều lệ	
2.3	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy phép số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.	25/03/2024			Ông Nguyễn Hoàng Linh là TV- HĐQT, người đại diện phần vốn của BMF. BMF sở hữu 33,36% cổ phần	
2.4	Nguyễn Công Bách								Bổ đề TV- HĐQT	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
2.5	Hoàng Thị Phương								Mẹ đẻ TV- HĐQT	
2.6	Nguyễn Hoàng Nam Anh								Em trai TV- HĐQT	
3	Lê Minh Khuê		Thành viên độc lập HĐQT			16/04/2024		Bổ nhiệm	TV- HĐQT	
3.1	Công ty cổ phần chứng khoán Everest			Giấy CNĐKKD số: 0102121331 đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 21/11/2023.	Tầng 3, 6, 9 - Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội				Ông Lê Minh Khuê là Phó Tổng GD	
3.2	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy phép số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.				Ông Lê Minh Khuê là Thành viên HĐQT	
3.3	Công ty cổ phần G-Automobile			Giấy CNĐKKD số : 0105558271 cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 11/10/2022	Số 11 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đĩnh 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội				Ông Lê Minh Khuê là Chủ tịch HĐQT	
3.4	Lê Xuân Khang								Bố đẻ TV- HĐQT.	
3.5	Nguyễn Thị Thoa								Mẹ đẻ TV- HĐQT.	
3.6	Lê Thị Việt Hằng								Vợ TV- HĐQT.	
3.7	Lê Chí Kiên								Con TV- HĐQT.	
3.8	Lê Minh Ngọc								Con TV- HĐQT.	
4	Vũ Hoàng Huynh		Thành viên HĐQT			16/04/2024		Bổ nhiệm	TV- HĐQT	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
4.1	Công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Vũ Hoàng			Giấy ĐKKD số 0101311107 cấp đổi ngày 07/07/2022	Số 68, Ngõ 116, phố Nhân Hoà, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.				Ông Vũ Hoàng Huynh là Giám đốc	
4.2	Vũ Đình Hưng								Bố đẻ TV- HĐQT.	Đã mất
4.3	Hoàng Thanh Bình								Mẹ đẻ TV- HĐQT.	Đã mất
4.4	An Thị Hà								Vợ TV- HĐQT.	
4.5	Vũ Hoàng An								Con TV- HĐQT.	
4.6	Vũ Hoàng Giang								Con TV- HĐQT.	
5	Nguyễn Văn Chi		Thành viên HĐQT			16/04/2024		Bỏ nhiệm	TV- HĐQT	
5.1	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017.	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh				- Cổ đông lớn. - Ông Nguyễn Văn Chi là Tổng GD	
5.2	Nguyễn Văn Khả								Bố đẻ TV- HĐQT.	
5.3	Trần Thị Hòa								Mẹ đẻ TV- HĐQT.	
5.4	Phạm Thị Tố Quyên								Vợ TV- HĐQT.	
5.5	Nguyễn Minh Chí								Con TV- HĐQT.	Còn nhỏ
5.6	Nguyễn Gia Hưng								Con TV- HĐQT.	Còn nhỏ
6	Phạm Văn Nam		Thành viên HĐQT			06/03/2019	16/04/2024	Bỏ nhiệm- Hết nhiệm kỳ	TV- HĐQT	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
6.1	Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam			Mã số thuế: 0100107370	Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Tp. Hà Nội.				Cổ đông lớn	
6.2	Phạm Văn Cao								Bố đẻ TV- HĐQT.	
6.3	Nguyễn Thị Hào								Mẹ đẻ TV- HĐQT	Đã mất
6.4	Lê Thị Nguyệt								Vợ TV- HĐQT.	
6.5	Phạm Lê Văn Trí								Con TV- HĐQT.	
6.6	Phạm Anh Thiệu								Con TV- HĐQT.	
II	Ban kiểm soát									
1	Vũ Thị Mai Phương		Trưởng BKS			16/04/2024		Bổ nhiệm	Trưởng BKS	
1.1	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017.	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh				- Cổ đông lớn. - Bà Vũ Thị Mai Phương là Trưởng phòng Kế toán	
1.2	Vũ Mạnh Hoè								Bố đẻ Trưởng BKS	
1.3	Hồ Thị Ngọc Anh								Mẹ đẻ Trưởng BKS	
1.4	Phạm Đức Chiến								Chồng Trưởng BKS	
1.5	Phạm Thị Phương Dung								Con Trưởng BKS	
1.6	Phạm Thị Hạnh Quyền								Con Trưởng BKS	

11/5/2024 10:01:10

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Thắm		Thành viên BKS			16/04/2024		Bổ nhiệm	TV - BKS	
2.1	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh				- Cổ đông lớn. - Bà Nguyễn Thị Thắm là Trưởng BKS	
2.2	Nguyễn Văn Tiềm								Bố đẻ TV - BKS	Đã mất
2.3	Phạm Thị Thảo								Mẹ đẻ TV - BKS	Đã mất
2.4	Đặng Xuân Thanh								Chồng TV - BKS	
2.5	Đặng Minh Đức								Con TV - BKS	
2.6	Đặng Hoàng Hiệp								Con TV - BKS	
3	Nguyễn Quốc Dương		Thành viên BKS			16/04/2024		Bổ nhiệm	Thành viên BKS	
3.1	Phạm Thị Nguyệt								Vợ TV - BKS	
3.2	Nguyễn Thị Trà My								Con TV - BKS	
3.3	Nguyễn Thị Anh Thư								Con TV - BKS	còn nhỏ
4	Trần Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS			26/03/2019	16/04/2024	Bổ nhiệm - Hết nhiệm kỳ	TV - BKS	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
4.1	Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam			Giấy CNĐKKD: 0100107370	Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Tp. Hà Nội.				Cổ đông lớn	
4.2	Trần Cao Thắng								Bố đẻ TV - BKS	
4.3	Đậu Thị Tâm								Mẹ đẻ TV - BKS	
4.4	Nguyễn Huy Thao								Chồng TV - BKS	
4.5	Nguyễn Huy Minh Đăng								Con TV - BKS	
4.6	Nguyễn Huy Khôi								Con TV - BKS	
III	Ban điều hành									
1	Nguyễn Hoàng Linh		Giám đốc công ty, người đại diện pháp luật			06/03/2022		Bổ nhiệm	TV - HĐQT, Giám đốc Công ty	
1.1	Công ty cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên			Giấy ĐKKD số 6001394460 cấp đổi lần thứ 8 ngày 21/06/2023	Lô CN4, cụm công nghiệp Tân An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	28/09/2022			Ông Nguyễn Hoàng Linh là TV- HĐQT. BMF sở hữu 10,35% vốn điều lệ	
1.2	Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông			Giấy ĐKKD số 3600248537 cấp đổi lần thứ 6 ngày 20/10/2023	01A Xa lộ Hà Nội, Tân Biên, Biên Hoà, Đồng Nai	07/09/2023			Ông Nguyễn Hoàng Linh là Chủ tịch HĐQT, người đại diện phần vốn góp của BMF. BMF sở hữu 44% vốn điều lệ	
1.3	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy phép số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.	25/03/2024			Ông Nguyễn Hoàng Linh là TV- HĐQT, người đại diện phần vốn của BMF. BMF sở hữu 33,36% cổ phần	
1.4	Nguyễn Công Bách								Bố đẻ TV- HĐQT	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
1.5	Hoàng Thị Phương								Mẹ đẻ TV- HĐQT	
1.6	Nguyễn Hoàng Nam Anh								Em trai TV- HĐQT	
2	Nguyễn Thị Kim Oanh		Phó Giám đốc			10/10/2018		Bổ nhiệm	Phó Giám đốc	
2.1	Nguyễn Ngọc Điệp								Bố đẻ Phó Giám đốc	
2.2	Nguyễn Thị Ngọc Mai								Mẹ đẻ Phó Giám đốc	
3	Trần Thị Ái Liên		Phó Giám đốc			01/01/2024		Bổ nhiệm	Phó Giám đốc	
3.1	Trần Văn Thế								Bố đẻ Phó Giám đốc	Đã mất
3.2	Tất Thị Lý								Mẹ đẻ Phó Giám đốc	
3.3	Trần Thị Hiền								Chị gái Phó Giám đốc	
3.4	Trần Thị Thanh Nga								em gái Phó Giám đốc	
3.5	Lê Văn Lộc								Chồng Phó Giám đốc	
3.6	Lê Trần Bảo Trâm								Con Phó Giám đốc	

36/α
CỔ
TƯ
VÀ C
Đ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
3.7	Lê Trần Bảo Trân								Con Phó Giám đốc	
IV	Kế toán trưởng									
1	Vũ Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			24/06/2022		Bỏ nhiệm	Kế toán trưởng	
1.1	Vũ Đình Thiện								Bố đẻ Kế toán trưởng	đã mất
1.2	Nguyễn Thị Oanh								Mẹ đẻ Kế toán trưởng	
1.3	Vũ Châu Hương								Chị gái Kế toán trưởng	
V	Thư ký công ty, người được ủy quyền công bố thông tin									
1	Bùi Thị Loan		Thư ký công ty			01/03/2023		Bỏ nhiệm	Thư ký công ty	
1.1	Bùi Văn Khanh								Bố đẻ Thư ký	
1.2	Phạm Thị Lê								Mẹ đẻ Thư ký	
1.3	Bùi Thị Lan Anh								Em Thư ký	
1.4	Bùi Văn Khoát								Em Thư ký	

567
NG T
PHÁ
XÂY
ÁTI
GNA
T.E

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
1.5	Phạm Đức Lịch								Chồng Thư ký	
1.6	Phạm Đình Hải Nam								Con Thư ký	
1.7	Phạm Đình Thái Sơn								Con Thư ký	
VI Cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty										
1	Lưu Công Quang					22/09/2023		Mua cổ phiếu	Cổ đông lớn	
1.1	Lưu Công Hào								Bố đẻ cổ đông lớn	
1.2	Lưu Thị Tèo								Mẹ đẻ cổ đông lớn	
1.3	Mai Ánh Tuyết								Vợ cổ đông lớn	
1.4	Lưu An Khánh								Con cổ đông lớn, còn nhỏ	
1.5	Lưu Công Trường Vũ								Con cổ đông lớn, còn nhỏ	
2	Hoàng Thị Thanh Hằng					21/09/2023		Mua cổ phiếu	Cổ đông lớn	
2.1	Nguyễn Văn Hiệp								Chồng cổ đông lớn	
2.2	Nguyễn Hoàng Nam								Con cổ đông lớn	Còn nhỏ

3.1
 3.2
 3.3
 3.4
 3.5
 3.6
 3.7
 3.8
 3.9
 3.10
 3.11
 3.12
 3.13
 3.14
 3.15
 3.16
 3.17
 3.18
 3.19
 3.20
 3.21
 3.22
 3.23
 3.24
 3.25
 3.26
 3.27
 3.28
 3.29
 3.30
 3.31
 3.32
 3.33
 3.34
 3.35
 3.36
 3.37
 3.38
 3.39
 3.40
 3.41
 3.42
 3.43
 3.44
 3.45
 3.46
 3.47
 3.48
 3.49
 3.50
 3.51
 3.52
 3.53
 3.54
 3.55
 3.56
 3.57
 3.58
 3.59
 3.60
 3.61
 3.62
 3.63
 3.64
 3.65
 3.66
 3.67
 3.68
 3.69
 3.70
 3.71
 3.72
 3.73
 3.74
 3.75
 3.76
 3.77
 3.78
 3.79
 3.80
 3.81
 3.82
 3.83
 3.84
 3.85
 3.86
 3.87
 3.88
 3.89
 3.90
 3.91
 3.92
 3.93
 3.94
 3.95
 3.96
 3.97
 3.98
 3.99
 4.00
 4.01
 4.02
 4.03
 4.04
 4.05
 4.06
 4.07
 4.08
 4.09
 4.10
 4.11
 4.12
 4.13
 4.14
 4.15
 4.16
 4.17
 4.18
 4.19
 4.20
 4.21
 4.22
 4.23
 4.24
 4.25
 4.26
 4.27
 4.28
 4.29
 4.30
 4.31
 4.32
 4.33
 4.34
 4.35
 4.36
 4.37
 4.38
 4.39
 4.40
 4.41
 4.42
 4.43
 4.44
 4.45
 4.46
 4.47
 4.48
 4.49
 4.50
 4.51
 4.52
 4.53
 4.54
 4.55
 4.56
 4.57
 4.58
 4.59
 4.60
 4.61
 4.62
 4.63
 4.64
 4.65
 4.66
 4.67
 4.68
 4.69
 4.70
 4.71
 4.72
 4.73
 4.74
 4.75
 4.76
 4.77
 4.78
 4.79
 4.80
 4.81
 4.82
 4.83
 4.84
 4.85
 4.86
 4.87
 4.88
 4.89
 4.90
 4.91
 4.92
 4.93
 4.94
 4.95
 4.96
 4.97
 4.98
 4.99
 5.00
 5.01
 5.02
 5.03
 5.04
 5.05
 5.06
 5.07
 5.08
 5.09
 5.10
 5.11
 5.12
 5.13
 5.14
 5.15
 5.16
 5.17
 5.18
 5.19
 5.20
 5.21
 5.22
 5.23
 5.24
 5.25
 5.26
 5.27
 5.28
 5.29
 5.30
 5.31
 5.32
 5.33
 5.34
 5.35
 5.36
 5.37
 5.38
 5.39
 5.40
 5.41
 5.42
 5.43
 5.44
 5.45
 5.46
 5.47
 5.48
 5.49
 5.50
 5.51
 5.52
 5.53
 5.54
 5.55
 5.56
 5.57
 5.58
 5.59
 5.60
 5.61
 5.62
 5.63
 5.64
 5.65
 5.66
 5.67
 5.68
 5.69
 5.70
 5.71
 5.72
 5.73
 5.74
 5.75
 5.76
 5.77
 5.78
 5.79
 5.80
 5.81
 5.82
 5.83
 5.84
 5.85
 5.86
 5.87
 5.88
 5.89
 5.90
 5.91
 5.92
 5.93
 5.94
 5.95
 5.96
 5.97
 5.98
 5.99
 6.00
 6.01
 6.02
 6.03
 6.04
 6.05
 6.06
 6.07
 6.08
 6.09
 6.10
 6.11
 6.12
 6.13
 6.14
 6.15
 6.16
 6.17
 6.18
 6.19
 6.20
 6.21
 6.22
 6.23
 6.24
 6.25
 6.26
 6.27
 6.28
 6.29
 6.30
 6.31
 6.32
 6.33
 6.34
 6.35
 6.36
 6.37
 6.38
 6.39
 6.40
 6.41
 6.42
 6.43
 6.44
 6.45
 6.46
 6.47
 6.48
 6.49
 6.50
 6.51
 6.52
 6.53
 6.54
 6.55
 6.56
 6.57
 6.58
 6.59
 6.60
 6.61
 6.62
 6.63
 6.64
 6.65
 6.66
 6.67
 6.68
 6.69
 6.70
 6.71
 6.72
 6.73
 6.74
 6.75
 6.76
 6.77
 6.78
 6.79
 6.80
 6.81
 6.82
 6.83
 6.84
 6.85
 6.86
 6.87
 6.88
 6.89
 6.90
 6.91
 6.92
 6.93
 6.94
 6.95
 6.96
 6.97
 6.98
 6.99
 7.00
 7.01
 7.02
 7.03
 7.04
 7.05
 7.06
 7.07
 7.08
 7.09
 7.10
 7.11
 7.12
 7.13
 7.14
 7.15
 7.16
 7.17
 7.18
 7.19
 7.20
 7.21
 7.22
 7.23
 7.24
 7.25
 7.26
 7.27
 7.28
 7.29
 7.30
 7.31
 7.32
 7.33
 7.34
 7.35
 7.36
 7.37
 7.38
 7.39
 7.40
 7.41
 7.42
 7.43
 7.44
 7.45
 7.46
 7.47
 7.48
 7.49
 7.50
 7.51
 7.52
 7.53
 7.54
 7.55
 7.56
 7.57
 7.58
 7.59
 7.60
 7.61
 7.62
 7.63
 7.64
 7.65
 7.66
 7.67
 7.68
 7.69
 7.70
 7.71
 7.72
 7.73
 7.74
 7.75
 7.76
 7.77
 7.78
 7.79
 7.80
 7.81
 7.82
 7.83
 7.84
 7.85
 7.86
 7.87
 7.88
 7.89
 7.90
 7.91
 7.92
 7.93
 7.94
 7.95
 7.96
 7.97
 7.98
 7.99
 8.00
 8.01
 8.02
 8.03
 8.04
 8.05
 8.06
 8.07
 8.08
 8.09
 8.10
 8.11
 8.12
 8.13
 8.14
 8.15
 8.16
 8.17
 8.18
 8.19
 8.20
 8.21
 8.22
 8.23
 8.24
 8.25
 8.26
 8.27
 8.28
 8.29
 8.30
 8.31
 8.32
 8.33
 8.34
 8.35
 8.36
 8.37
 8.38
 8.39
 8.40
 8.41
 8.42
 8.43
 8.44
 8.45
 8.46
 8.47
 8.48
 8.49
 8.50
 8.51
 8.52
 8.53
 8.54
 8.55
 8.56
 8.57
 8.58
 8.59
 8.60
 8.61
 8.62
 8.63
 8.64
 8.65
 8.66
 8.67
 8.68
 8.69
 8.70
 8.71
 8.72
 8.73
 8.74
 8.75
 8.76
 8.77
 8.78
 8.79
 8.80
 8.81
 8.82
 8.83
 8.84
 8.85
 8.86
 8.87
 8.88
 8.89
 8.90
 8.91
 8.92
 8.93
 8.94
 8.95
 8.96
 8.97
 8.98
 8.99
 9.00
 9.01
 9.02
 9.03
 9.04
 9.05
 9.06
 9.07
 9.08
 9.09
 9.10
 9.11
 9.12
 9.13
 9.14
 9.15
 9.16
 9.17
 9.18
 9.19
 9.20
 9.21
 9.22
 9.23
 9.24
 9.25
 9.26
 9.27
 9.28
 9.29
 9.30
 9.31
 9.32
 9.33
 9.34
 9.35
 9.36
 9.37
 9.38
 9.39
 9.40
 9.41
 9.42
 9.43
 9.44
 9.45
 9.46
 9.47
 9.48
 9.49
 9.50
 9.51
 9.52
 9.53
 9.54
 9.55
 9.56
 9.57
 9.58
 9.59
 9.60
 9.61
 9.62
 9.63
 9.64
 9.65
 9.66
 9.67
 9.68
 9.69
 9.70
 9.71
 9.72
 9.73
 9.74
 9.75
 9.76
 9.77
 9.78
 9.79
 9.80
 9.81
 9.82
 9.83
 9.84
 9.85
 9.86
 9.87
 9.88
 9.89
 9.90
 9.91
 9.92
 9.93
 9.94
 9.95
 9.96
 9.97
 9.98
 9.99
 10.00
 10.01
 10.02
 10.03
 10.04
 10.05
 10.06
 10.07
 10.08
 10.09
 10.10
 10.11
 10.12
 10.13
 10.14
 10.15
 10.16
 10.17
 10.18
 10.19
 10.20
 10.21
 10.22
 10.23
 10.24
 10.25
 10.26
 10.27
 10.28
 10.29
 10.30
 10.31
 10.32
 10.33
 10.34
 10.35
 10.36
 10.37
 10.38
 10.39
 10.40
 10.41
 10.42
 10.43
 10.44
 10.45
 10.46
 10.47
 10.48
 10.49
 10.50
 10.51
 10.52
 10.53
 10.54
 10.55
 10.56
 10.57
 10.58
 10.59
 10.60
 10.61
 10.62
 10.63
 10.64
 10.65
 10.66
 10.67
 10.68
 10.69
 10.70
 10.71
 10.72
 10.73
 10.74
 10.75
 10.76
 10.77
 10.78
 10.79
 10.80
 10.81
 10.82
 10.83
 10.84
 10.85
 10.86
 10.87
 10.88
 10.89
 10.90
 10.91
 10.92
 10.93
 10.94
 10.95
 10.96
 10.97
 10.98
 10.99
 11.00
 11.01
 11.02
 11.03
 11.04
 11.05
 11.06
 11.07
 11.08
 11.09
 11.10
 11.11
 11.12
 11.13
 11.14
 11.15
 11.16
 11.17
 11.18
 11.19
 11.20
 11.21
 11.22
 11.23
 11.24
 11.25
 11.26
 11.27
 11.28
 11.29
 11.30
 11.31
 11.32
 11.33
 11.34
 11.35
 11.36
 11.37
 11.38
 11.39
 11.40
 11.41
 11.42
 11.43
 11.44
 11.45
 11.46
 11.47
 11.48
 11.49
 11.50
 11.51
 11.52
 11.53
 11.54
 11.55
 11.56
 11.57
 11.58
 11.59
 11.60
 11.61
 11.62
 11.63
 11.64
 11.65
 11.66
 11.67
 11.68
 11.69
 11.70
 11.71
 11.72
 11.73
 11.74
 11.75
 11.76
 11.77
 11.78
 11.79
 11.80
 11.81
 11.82
 11.83
 11.84
 11.85
 11.86
 11.87
 11.88
 11.89
 11.90
 11.91
 11.92
 11.93
 11.94
 11.95
 11.96
 11.97
 11.98
 11.99
 12.00
 12.01
 12.02
 12.03
 12.04
 12.05
 12.06
 12.07
 12.08
 12.09
 12.10
 12.11
 12.12
 12.13
 12.14
 12.15
 12.16
 12.17
 12.18
 12.19
 12.20
 12.21
 12.22
 12.23
 12.24
 12.25
 12.26
 12.27
 12.28
 12.29
 12.30
 12.31
 12.32
 12.33
 12.34
 12.35
 12.36
 12.37
 12.38
 12.39
 12.40
 12.41
 12.42
 12.43
 12.44
 12.45
 12.46
 12.47
 12.48
 12.49
 12.50
 12.51
 12.52
 12.53
 12.54
 12.55
 12.56
 12.57
 12.58
 12.59
 12.60
 12.61
 12.62
 12.63
 12.64
 12.65
 12.66
 12.67
 12.68
 12.69
 12.70
 12.71
 12.72
 12.73
 12.74
 12.75
 12.76
 12.77
 12.78
 12.79
 12.80
 12.81
 12.82
 12.83
 12.84
 12.85
 12.86
 12.87
 12.88
 12.89
 12.90
 12.91
 12.92
 12.93
 12.94
 12.95
 12.96
 12.97
 12.98
 12.99
 13.00
 13.01
 13.02
 13.03
 13.04
 13.05
 13.06
 13.07
 13.08
 13.09
 13.10
 13.11
 13.12
 13.13
 13.14
 13.15
 13.16
 13.17
 13.18
 13.19
 13.20
 13.21
 13.22
 13.23
 13.24
 13.25
 13.26
 13.27
 13.28
 13.29
 13.30
 13.31
 13.32
 13.33
 13.34
 13.35
 13.36
 13.37
 13.38
 13.39
 13.40
 13.41
 13.42
 13.43
 13.44
 13.45
 13.46
 13.47
 13.48
 13.49
 13.50
 13.51
 13.52
 13.53
 13.54
 13.55
 13.56
 13.57
 13.58
 13.59
 13.60
 13.61
 13.62
 13.63
 13.64
 13.65
 13.66
 13.67
 13.68
 13.69
 13.70
 13.71
 13.72
 13.73
 13.74
 13.75
 13.76
 13.77
 13.78
 13.79
 13.80
 13.81
 13.82
 13.83
 13.84
 13.85
 13.86
 13.87
 13.88
 13.89
 13.90
 13.91
 13.92
 13.93
 13.94
 13.95
 13.96
 13.97
 13.98
 13.99
 14.00
 14.01
 14.02
 14.03
 14.04
 14.05
 14.06
 14.07
 14.08
 14.09
 14.10
 14.11
 14.12
 14.13
 14.14
 14.15
 14.16
 14.17
 14.18
 14.19
 14.20
 14.21
 14.22
 14.23
 14.24
 14.25
 14.26
 14.27
 14.28
 14.29
 14.30
 14.31
 14.32
 14.33
 14.34
 14.35
 14.36
 14.37
 14.38
 14.39
 14.40
 14.41
 14.42
 14.43
 14.44
 14.45
 14.46
 14.47
 14.48
 14.49
 14.50
 14.51
 14.52
 14.53
 14.54
 14.55
 14.56
 14.57
 14.58
 14.59
 14.60
 14.61
 14.62
 14.63
 14.64
 14.65
 14.66
 14.67
 14.68
 14.69
 14.70
 14.71
 14.72
 14.73
 14.74
 14.75
 14.76
 14.77
 14.78
 14.79
 14.80
 14.81
 14.82
 14.83
 14.84
 14.85
 14.86
 14.87
 14.88
 14.89
 14.90
 14.91

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Ghi chú
2.3	Nguyễn Hoàng Thanh Trà								Con cổ đông lớn	Còn nhỏ
3	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh	038C188686	Cổ đông lớn	Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	19/06/2024		Mua cổ phiếu	Cổ đông lớn	
4	Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam		Cổ đông lớn	Mã số: 0100107370	Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Tp. Hà Nội.				Cổ đông lớn	
5	Tổng công ty thương mại kỹ thuật và đầu tư - Công ty cổ phần		Cổ đông lớn	Mã số: 0300649476	194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh				Cổ đông lớn	
VII Doanh nghiệp mà BMF sở hữu trên 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết										
1	Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông			Giấy ĐKKD số 3600248537 cấp đổi lần thứ 6 ngày 20/10/2023	01A xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai				BMF sở hữu 44% vốn điều lệ	
2	Công ty cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên			Giấy ĐKKD số 6001394460 cấp đổi lần thứ 8 ngày 21/06/2023	Lô CN4, cụm công nghiệp Tân An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk				BMF sở hữu 10,35% vốn điều lệ	
3	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy ĐKKD số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.				BMF sở hữu 33,36% cổ phần	

NGƯỜI LẬP

Thị
Bến Sầu

Biên Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thanh Hoa

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Nguyễn Thanh Hoa		Chủ tịch HĐQT			195.986	1,24%	
1.01	Nguyễn Ngọc Thanh							
1.02	Vũ Thị Thanh							
2	Nguyễn Hoàng Linh		Thành viên HĐQT, Giám đốc			130.683	0,82%	
2.01	Công ty cổ phần Sầu riêng Tây Nguyên			Giấy ĐKKD số 6001394460 cấp đổi lần thứ 8 ngày 21/06/2023	Lô CN4, cụm công nghiệp Tân An, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk			
2.02	Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông			Giấy ĐKKD số 3600248537 cấp đổi lần thứ 6 ngày 20/10/2023	01A Xa lộ Hà Nội, Tân Biên, Biên Hoà, Đồng Nai			
2.03	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy phép số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.			
2.04	Nguyễn Công Bách							
2.05	Hoàng Thị Phụng							
2.06	Nguyễn Hoàng Nam Anh							
3	Lê Minh Khuê		Thành viên độc lập HĐQT			48.600	0,3%	
3.01	Công ty cổ phần chứng khoán Everest			Giấy CNĐKKD số: 0102121331 đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 21/11/2023.	Tầng 3, 6, 9 - Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội			
3.02	Công ty cổ phần thương mại Long Thành			Giấy phép số 3600445359 cấp đổi lần thứ 7 ngày 17/07/2020	Số 286 đường Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Đồng Nai.			
3.03	Công ty cổ phần G-Automobile			Giấy CNĐKKD số : 0105558271 cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 11/10/2022	Số 11 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			
3.04	Lê Xuân Khang							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.05	Nguyễn Thị Thoa							
3.06	Lê Thị Việt Hằng							
3.07	Lê Chí Kiên							còn nhỏ
3.08	Lê Minh Ngọc							còn nhỏ
4	Vũ Hoàng Huynh		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.01	Công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Vũ Hoàng			Giấy ĐKKD số 0101311107 cấp đổi ngày 07/07/2022	Số 68, Ngõ 116, phố Nhân Hoà, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.			
4.02	Vũ Đình Hưng			không có				đã mất
4.03	Hoàng Thanh Bình			không có				đã mất
4.04	An Thị Hà							
4.05	Vũ Hoàng An							
4.06	Vũ Hoàng Giang							
5	Nguyễn Văn Chi		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.01	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017.	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	5.562.734	35,1%	
5.02	Nguyễn Văn Khả							
5.03	Trần Thị Hòa							
5.04	Phạm Thị Tố Quyên							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.05	Nguyễn Minh Chí							còn nhỏ
5.06	Nguyễn Gia Hưng							còn nhỏ
6	Phạm Văn Nam		Thành viên HDQT			0	0%	Hết nhiệm kỳ từ 16/04/2024
6.01	Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam			Mã số thuế: 0100107370	Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Tp. Hà Nội.	1.310.221	8,27%	
6.02	Phạm Văn Cao							
6.03	Nguyễn Thị Hào							đã mất
6.04	Lê Thị Nguyệt							
6.05	Phạm Lê Văn Trí							
6.06	Phạm Anh Thiệu							
7	Vũ Thị Mai Phương		Trưởng BKS			0	0%	
7.01	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017.	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	5.562.734	35,1%	
7.02	Vũ Mạnh Hoè							
7.03	Hồ Thị Ngọc Anh							
7.04	Phạm Đức Chiến							
7.05	Phạm Thị Phương Dung							
7.06	Phạm Thị Hạnh Quyền							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Thắm		Thành viên BKS			0	0%	
8.01	Công ty cổ phần bến xe Quảng Ninh			Giấy ĐKKD số: 5700100640 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/10/2017	Số 354 đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	5.562.734	35,1%	
8.02	Nguyễn Văn Tiềm							đã mất
8.03	Phạm Thị Thảo							đã mất
8.04	Đặng Xuân Thanh							
8.05	Đặng Minh Đức							
8.06	Đặng Hoàng Hiệp							
9	Nguyễn Quốc Dương		Thành viên BKS			0	0%	
9.01	Phạm Thị Nguyệt							
9.02	Nguyễn Thị Trà My							
9.03	Nguyễn Thị Anh Thư							còn nhỏ
10	Trần Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS			0	0%	Hết nhiệm kỳ từ 16/04/2024
10.01	Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam			Giấy CNĐKKD: 0100107370	Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Tp. Hà Nội.	1.310.221	8,27%	
10.02	Trần Cao Thắng							
10.03	Đậu Thị Tâm							
10.04	Nguyễn Huy Thao							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
10.05	Nguyễn Huy Minh Đăng							
10.06	Nguyễn Huy Khôi							
11	Nguyễn Thị Kim Oanh		Phó Giám đốc			0	0%	
11.01	Nguyễn Ngọc Diệp							
11.02	Nguyễn Thị Ngọc Mai							
12	Trần Thị Ái Liên		Phó Giám đốc			0	0%	
12.01	Trần Văn Thế							đã mất
12.02	Tất Thị Lý							
12.03	Trần Thị Hiền							
12.04	Trần Thị Thanh Nga							
12.05	Lê Văn Lộc							
12.06	Lê Trần Bảo Trâm							
12.07	Lê Trần Bảo Trân							
13	Vũ Thị Kim Thanh		Kế toán trưởng			0	0%	
13.01	Vũ Đình Thiện							Đã mất
13.02	Nguyễn Thị Oanh							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
13.03	Vũ Châu Hương							
14	Bùi Thị Loan		Thư ký công ty, Người được ủy quyền CBTT			0	0%	
14.01	Bùi Văn Khanh							
14.02	Phạm Thị Lê							
14.03	Bùi Thị Lan Anh							
14.04	Bùi Văn Khoát							
14.05	Phạm Đức Lịch							
14.06	Phạm Đình Hải Nam							
14.07	Phạm Đình Thái Sơn							

NGƯỜI LẬP



Bùi Thị Loan

